

Bản án số: 66/2017/HSST

Ngày: 02/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân

2. Ông Trần Nghiệp Hồng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vũ

Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 xét xử sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 49/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; giới tính: nam; sinh năm: 1974, tại Tiền Giang; quốc tịch: Việt Nam; trú tại: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ đã ly hôn và 01 con sinh năm 2009; tiền sự: không có; tiền án: không có; bị bắt tạm giam ngày: 08/12/2016;

(Có mặt).

Người bị hại:

Anh Ngô Văn N, sinh năm: 1980; nơi cư trú: 46/37 đường số 18, phường B, quận B, Thành phố H;

(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1981; nơi cư trú: 46/37 đường số 18, phường B, quận B, Thành phố H;

(Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo là chồng cũ của chị Võ Thị D, tuy đã ly hôn nhưng bị cáo vẫn thường xuyên qua lại với chị D. Do nghi ngờ chị D có quan hệ tình cảm với anh Ngô Văn N, nên bị cáo nhiều lần gặp gỡ gây gỗ với anh N. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/5/2016, bị cáo cùng hai người bạn không rõ lai lịch đến nơi anh N đang làm việc - công trình đào đường trước nhà số 08 đường P, Phường H, Quận M. Tại đây, bị cáo và anh N cự cãi, gây gỗ nhau về việc anh N có quan hệ tình cảm với chị Võ Thị D. Sau đó, thì bị cáo xông đến đánh anh N bằng tay không; anh N nắm được cái xẻng xúc đất đánh lại bị cáo, bị cáo giật được cái xẻng và đánh vào hông làm anh N té xuống đất ngất xỉu. Anh N được đưa vào bệnh viện cấp cứu, còn bị cáo thì được hai thanh niên đi cùng đưa lên xe máy chở đi.

Tiến hành truy xét, đến ngày 08/12/2016 thì cơ quan điều tra đã phát hiện và bắt được bị cáo. Tại cơ quan điều tra:

- Bị cáo khai nhận: vào khoảng 20 giờ ngày 16/5/2016, khi bị cáo đang ở nhà thì chị Phạm Thị H - vợ anh N - gọi điện thoại kêu bị cáo đến đánh dần mặt anh N, để anh N không lăng nhăng với vợ bị cáo và về với chị H. Sau đó, bị cáo gọi điện thoại rủ người bạn mới quen tên U (không rõ lai lịch) đi uống bia giải sầu. Khi U và bạn của U đến, thì bị cáo rủ cả hai cùng đi công việc, rồi về uống bia sau. Khi cả ba đến nơi anh N đang đào đường thì xảy ra sự việc như trên. Trong lúc đánh nhau, thì bị cáo có bị anh N đánh gây thương tích và được hai người đi cùng đưa đi cấp cứu chữa trị, nhưng không nhớ địa điểm. Bị cáo không có yêu cầu xử lý hình sự và cũng từ chối đi giám định tỷ lệ thương tật.

- Anh Ngô Văn N khai nhận sự việc xảy ra như nêu trên. Đồng thời thừa nhận trước khi bị đánh ngất xỉu, anh có dùng xẻng xúc đất đánh bị cáo, nhưng không nhớ đánh mấy cái và đánh trúng vào vị trí nào.

- Chị Phạm Thị H khai nhận, bị cáo có đến nhà tìm, nói chuyện về việc chồng chị - anh Ngô Văn N - có quan hệ tình cảm với vợ bị cáo là chị Võ Thị D và có xin số điện thoại của chị; sau đó, bị cáo thường gọi điện thoại nói chuyện cũng về vấn đề này. Tối ngày 16/5/2016, chị hoàn toàn không có gọi điện thoại kêu bị cáo đến đánh chồng chị - anh N, sự việc này chị hoàn toàn không biết và không có liên quan gì.

Theo kết luận giám định của cơ quan chức năng, thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Ngô Văn N là 42%. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về hành vi gây thương tích cho người khác. Đồng thời, đã cho bị cáo và chị Phạm Thị H đối chất để làm rõ sự mâu thuẫn trong lời khai, nhưng không có kết quả. Còn đối với hai người thanh niên đi cùng bị cáo vào tối ngày 16/5/2016, do không rõ lai lịch nên chưa làm việc được.

Vật chứng đã thu giữ: 01 cây xẻng, 01 lưỡi xẻng và một cây gỗ dài 94cm.

Bản Cáo trạng số 52/CTr-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T tội danh “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 05 năm - 06 năm tù. Đồng thời, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng, 01 lưỡi xẻng và một cây gỗ dài 94cm. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền tổng cộng là 35.000.000 đồng như người bị hại yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu, đồng ý bồi thường như người bị hại yêu cầu và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại - anh Ngô Văn N - xác nhận sự việc xảy ra như cáo trạng đã nêu. Đồng thời thừa nhận, có cầm cây xẻng xúc đất đánh bị cáo, nhưng đánh vào đầu và đánh mấy cái thì không nhớ, sau đó thì bị bị cáo giật xẻng đánh lại ngắt xiu. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền thuốc, chi phí điều trị thương tích tổng cộng 35.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị Phạm Thị H - khẳng định ngày 16/5/2016, chị hoàn toàn không có gọi điện thoại kêu bị cáo đến đánh chồng chị - anh N, sự việc này chị hoàn toàn không biết và không có liên quan gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người liên quan;

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/5/2015, tại trước nhà số 08 đường P, Phường H, Quận M, Thành phố H - trong lúc cự cãi, gây gổ với anh Ngô Văn N, bị cáo đã lấy cái xẻng xúc đất đánh vào người gây thương tích anh N. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 447/TgT.16 ngày 11/7/2016 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, thì thương tích của anh N là:

“- Chấn thương phân mềm, đã được điều trị, hiện còn sẹo rõ kích thước 3,5x(0,1-0,4)cm tại trước tai trái, ảnh hưởng thẩm mỹ. Thương tích do vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

- Chấn thương gây dập vỡ gan, đã được điều trị:

+ Luồn Microcatheter từ động mạch đùi vào nhánh động mạch gan phải làm tắc các nhánh động mạch bàng Spongel.

+ Cắt cơ vòng Oddi đặt Stent giải áp để điều trị dò mật nhánh gan phải mức độ cao.

+ Chọc hút máu tụ tại vùng gan.

Hiện còn hình ảnh tổn thương mô gan, có khả năng áp xe hóa trên phim MSCT chụp ổ bụng, hình ảnh Stent trong đường mật, sẹ đặt catheter tại bẹn phải và sẹ chọc hút ở hạ sườn phải.

Thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 42%”.

Hành vi của bị cáo được thực hiện một cách cố ý, bị cáo ý thức được hành vi của mình nhất định gây ra thương tích, tổn hại đến sức khỏe của người bị hại và mong muốn cho hậu quả đó xảy ra. Khi gây án bị cáo đã sử dụng một cây xẻng với đầu xẻng bằng sắt, cứng, chắc, nên thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”. Còn về tình tiết “có tính chất côn đồ”, xét thấy lúc ban đầu thì bị cáo và người bị hại đánh với nhau bằng tay không, sau khi bị người bị hại dùng xẻng đánh trước thì bị cáo mới dùng xẻng đánh lại, gây thương tích cho người bị hại; do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ như Viện kiểm sát truy tố.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xác định bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104, được dẫn chiếu từ điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác; bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp, vì vậy phải chịu hình phạt tương xứng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là “thành khẩn khai báo”; “ăn năn hối cải”; đã bồi thường một phần và đồng ý bồi thường thiệt hại tiếp như người bị hại yêu cầu; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt và đây là lần đầu phạm tội. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự quyết định cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

Về xử lý vật chứng: 01 cây xẻng, 01 lưỡi xẻng và một cây gỗ dài 94cm được sử dụng trong quá trình bị cáo và người bị hại đánh nhau, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về chi phí điều trị thương tích số tiền tổng cộng là 35.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2016.

Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây xẻng, 01 lưỡi xẻng và một cây gậy dài 94cm.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 41/LNK ngày 14/01/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại chi phí điều trị thương tích cho anh Ngô Văn N số tiền tổng cộng là 35.000.000 đồng, việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 1.750.000 đồng.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp: TP.HCM, tỉnh Tiền Giang;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Toại